| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ NGHĨA LỘ**<br>**TỈNH YÊN BÁI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Bản án số: 23/2024/HS-ST<br>Ngày 13/6/2024 | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hồng Hạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Văn Vĩnh

Ông Vũ Thanh Bình.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Bắc, Thư ký TAND thị xã Nghĩa Lộ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa:* Ông Lò Văn Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2024/TLST - HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2024/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Văn H, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 01/11/1979 tại thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn N, xã Ngh, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 0/12 (không biết chữ); Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn H, sinh năm 1952 và bà Hà Thị L, sinh năm 1952; Vợ là Lường Thị B và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09/01/2024, tạm giam ngày 12/01/2024 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

*Người làm chứng*: Anh Lò Văn T, sinh năm 1998. Địa chỉ: Thôn Nậm Đông 1, xã Nghĩa An, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09 giờ 50 phút ngày 09/01/2024, Công an xã Nghĩa An, thị xã Nghĩa Lộ tuần tra phát hiện tại khu vực ven đường gần cầu treo thuộc thôn Nậm Đông 2, xã Nghĩa An có Hoàng Văn H và Lò Văn T đang có hành vi trao đổi, mua bán trái

phép chất ma túy nên kiểm tra bắt giữ. Thu giữ tại túi quần Huấn 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột nén màu trắng, 01 điện thoại di động bàn phím bấm có chữ BUK và số tiền 250.000đồng. H và T đều khai nhận, vào khoảng 9 giờ 30 phút T gọi điện thoại cho H hỏi mua ma túy, hai bên hẹn nhau ra khu vực cầu treo trao đổi mua bán. Tại điểm hẹn T mua của H 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc với giá 100.000đồng. Khi vừa giao dịch xong thì thấy công an nên cả hai bỏ chạy nhưng sau đó bị khống chế bắt giữ. Quá trình bỏ chạy T làm rơi gói ma túy vừa mua được, cơ quan điều tra tiến hành truy tìm nhưng không thấy. Khám xét nhà của H không phát hiện và thu giữ tài liệu đồ vật gì.

Quá trình điều tra Hoàng Văn H khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy nên sáng ngày 08/01/2024 H đi lên khu vực xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu tìm và mua được của người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 01 gói ma túy với giá 250.000đồng. H chia thành 05 gói nhỏ với mục đích sử dụng cho bản thân và bán lại thu lợi nhuận, trong hai ngày 08 và 09/01/2024 H đã sử dụng 02 gói, bán 02 lần mỗi lần 01 gói cho Lò Văn T thu được 200.000đồng. Lần 1: Khoảng 09 giờ ngày 08/01/2024 khi H đang ở nhà thì T gọi điện đến (số 0389848685) hỏi mua heroine, H đồng ý và hẹn đến nhà để trao đổi mua bán, sau đó T đến mua của H 01 gói ma túy với giá 100.000đồng. Lần 2: khoảng 09 giờ 30 phút ngày 09/01/2024 T gọi điện hỏi mua 01 gói ma túy nên H hẹn ra khu vực cầu treo thuộc thôn Nậm Đông để mua bán, sau đó H đi ra ven đường gần cầu đợi, đến 09 giờ 50 phút T đến đưa cho H 100.000đồng, H đưa lại 01 gói ma túy. Khi cả hai vừa trao đổi giao dịch xong thì bị công an phát hiện bắt giữ.

Tiến hành điều tra với Lò Văn T đã chứng minh được do là người nghiện chất ma túy nên trong hai ngày 08 và 09/01/2024 mỗi ngày mua của H 01 gói ma túy để sử dụng, số ma túy mua ngày 08/1/2024 T đã sử dụng hết, gói ma túy mua ngày 09/01/2024 bị rơi trong quá trình bỏ chạy.

Tại bản kết luận giám định số 43/KL-KTHS ngày 14/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang H có khối lượng là 0,04gam, là ma túy loại Heroine.

Tại bản kết luận giám định số 51/KL-KTHS ngày 16/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận: Toàn bộ số tiền (250.000đồng) thu giữ của H khi bắt quả tang là tiền thật.

Cáo trạng số: 19/CT-VKS-NL ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố Hoàng Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đã phân tích mục đích, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 02 vỏ phong bì thư, giấy gói; tịch thu

sung quỹ số tiền 100.000đồng, truy thu của bị cáo 100.000đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu BUK, trả lại cho bị cáo số tiền 150.000đồng.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, khai thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy đúng như Cáo trạng đã truy tố, không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, điều luật, mức hình phạt và các vấn đề khác do Kiểm sát viên đề nghị. Lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa đã được công bố lời khai trong hồ sơ, bị cáo công nhận lời khai đó đều đúng sự thật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cũng như những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra. Đã có đủ căn cứ chứng minh được, để thỏa mãn nhu cầu nghiện chất ma túy của bản thân và thu lợi bất chính nên ngày 08/01/2024 Hoàng Văn H đã mua 01 gói ma túy về chia thành 05 gói nhỏ. H sử dụng 02 gói, bán 02 lần mỗi lần 1 gói cho Lò Văn T thu được 200.000đồng. Lần 1 khoảng 9 giờ ngày 08/01/2024 bán 01 gói tại cổng nhà H thu 100.000đồng. Lần 2 khoảng 09 giờ 50 phút ngày 09/01/2024 bán 01 gói tại ven đường gần cầu treo thôn Nậm Đông 1 thu 100.000đồng, những lần mua bán ma túy hai bên đều trao đổi liên lạc bằng điện thoại. Số ma túy còn lại (01 gói) có khối lượng 0,04 gam Heroine H cất giấu để sử dụng và bán.

Hành vi mua bán chất ma túy của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách kiểm soát, chế độ quản lý độc quyền, sản xuất các chất ma túy của Nhà nước, góp phần làm gia tăng người nghiện chất ma túy và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Ma túy là chất gây nghiện có tác động rất xấu đến sức khỏe người sử dụng và là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết được việc sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị nghiêm cấm và sẽ bị xử phạt nghiêm khắc nhưng vì nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân và mục đích thu lợi bất chính nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện mua bán chất ma túy nhiều lần. Với hành vi 02 lần bán 02 gói ma túy trong các ngày 08/01/2024 và 09/01/2024 cho T nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung tăng nặng là "*phạm tội 02 lần trở lên*" theo quy định tại điểm b khoản

2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo còn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số ma túy 0,04 gam Heroin cất giấu nhằm mục đích bán và sử dụng.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào và được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "*người phạm tội thành khẩn khai báo*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự do khai báo cụ thể rõ ràng về hành vi vi phạm của mình trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự nhưng nghiện chất ma túy, thể hiện là người có nhân thân chưa tốt.

[4] Với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, mức hình phạt tương xứng với tính nguy hiểm của hành vi phạm tội. Cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhằm giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện có hiệu quả, đồng thời hình phạt tù còn có tính răn đe, phòng ngừa chung.

Theo xác minh tại địa phương và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có tài sản riêng, tài sản chung với gia đình chỉ đảm bảo sinh hoạt chung, vì vậy nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

- 0,04 gam ma túy loại Heroine cơ quan giám định đã lấy toàn bộ làm mẫu giám định.

- 02 vỏ phong bì thư, giấy gói là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động màu nâu loại bàn phím bấm mặt trước có chữ BUK của bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung nộp Ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 250.000đồng thu giữ của bị cáo có 100.000đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho Tiến ngày 09/01/2024 nên cần tịch thu nộp nộp ngân sách Nhà nước. Số tiền còn lại là 150.000đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Truy thu của bị cáo số tiền 100.000đồng thu được từ hành vi bán ma túy cho T ngày 08/01/2024.

[6] Về nguồn gốc ma túy bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực thôn Háng Tầu, xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu nhưng không biết rõ họ tên và địa chỉ, cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không có đủ manh mối, cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với Lò Văn T là người mua ma túy của bị cáo để sử dụng. Số ma túy mua được ngày 08/01/2024 đã sử dụng hết, số ma túy mua ngày 09/01/2024 Tiến đã làm rơi mất nên Công an thị xã Nghĩa Lộ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy đối với T là phù hợp với quy định.

[7] Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm  s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 07 (bẩy) năm  03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 09/01/2024.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, giấy gói.

- Tịch thu của bị cáo 100.000đồng (*một trăm ngàn đồng*) và 01 điện thoại di động màu nâu loại bàn phím bấm mặt trước có chữ BUK điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong, để sung nộp Ngân sách Nhà nước.

- Truy thu của bị cáo số tiền 100.000đồng (*một trăm ngàn đồng*).

- Trả lại cho bị cáo 150.000đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*).

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản tạm giữ ngày 02/5/2024 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ và cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ)*

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TX Nghĩa Lộ;

- Nhà tạm giữ;
- Công an TX Nghĩa Lộ;
- CCTHADS TX Nghĩa Lộ;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND xã Ng (TB);
- Bị cáo;
- THA HS;  Lưu hồ sơ vụ án.

**Lê Thị Hồng Hạnh**